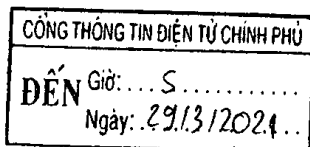


MBT (2)

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 449/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2021



**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc thành lập Hội đồng tiền lương quốc gia**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Hội đồng tiền lương quốc gia (sau đây gọi tắt là Hội đồng) gồm 17 thành viên sau đây:

1. Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Hội đồng:

a) Chủ tịch Hội đồng: Ông Lê Văn Thanh, Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Ông Ngô Duy Hiều, Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

c) Phó Chủ tịch Hội đồng: Ông Hoàng Quang Phòng, Phó Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;

d) Phó Chủ tịch Hội đồng: Ông Nguyễn Văn Thịnh, Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

2. Các thành viên Hội đồng còn lại, gồm:

a) 04 thành viên đại diện của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

b) 04 thành viên đại diện của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

c) 03 thành viên đại diện của tổ chức đại diện người sử dụng lao động ở trung ương (gồm 01 thành viên đại diện của Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, 02 thành viên là đại diện của hai hiệp hội ngành nghề ở trung ương có sử dụng nhiều lao động);

d) 02 thành viên độc lập là chuyên gia, nhà khoa học trong lĩnh vực lao động, tiền lương, kinh tế - xã hội (không bao gồm chuyên gia, nhà khoa học đang công tác tại cơ quan, đơn vị, viện nghiên cứu, trường đại học thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và tổ chức đại diện người sử dụng lao động ở trung ương).

3. Ủy quyền Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên Hội đồng tại khoản 2 Điều này trên cơ sở đề nghị của các cơ quan quy định tại Điều 53 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động (sau đây gọi tắt là Nghị định số 145/2020/NĐ-CP).

4. Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, nhiệm kỳ bổ nhiệm thành viên không quá 05 năm.

**Điều 2.** Hội đồng có Bộ phận kỹ thuật và Bộ phận thường trực giúp việc Hội đồng, như sau:

1. Bộ phận kỹ thuật gồm một số chuyên gia am hiểu về lĩnh vực lao động, tiền lương của các cơ quan, tổ chức có đại diện tham gia Hội đồng và nhà khoa học, nhà nghiên cứu, quản lý của Bộ, ngành, viện nghiên cứu, trường đại học do Chủ tịch Hội đồng lựa chọn, bổ nhiệm để giúp Hội đồng xây dựng các báo cáo kỹ thuật liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng.

2. Bộ phận thường trực giúp việc Hội đồng triển khai các hoạt động hành chính, tổ chức, nhân sự, tài chính thuộc chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng. Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định sử dụng bộ máy làm việc của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội làm bộ phận thường trực giúp việc Hội đồng.

**Điều 3.** Hội đồng thực hiện chức năng, nhiệm vụ và hoạt động theo quy định tại Điều 49, Điều 50 và Điều 53 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP. Chủ tịch Hội đồng ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng, Bộ phận kỹ thuật và Bộ phận thường trực giúp việc Hội đồng.

**Điều 4.** Hội đồng tiền lương quốc gia có con dấu riêng và được quản lý tại Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Điều 5.** Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng tiền lương quốc gia, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ trưởng Bộ kế hoạch và Đầu tư thực hiện trách nhiệm theo quy định tại Điều 53 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, Chủ tịch Hội đồng tiền lương quốc gia và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.//

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội và các Ủy ban của Quốc hội;
- Các cơ quan có thành viên Hội đồng tiền lương quốc gia;
- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;
- Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, TGD Công TTĐT, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (3).G 100



Nguyễn Xuân Phúc